

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2026/HS-ST

Ngày: 24-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Cần;

Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lệnh Khâm Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 256/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số 226/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Đặng Quốc T (tên gọi khác T1), sinh ngày 23 tháng 11 năm 1985; tại Bình Dương (Nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi thường trú: Tổ F, khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 13/3/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm 06 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án hình sự số 07/2008/HSST, đã chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 08/4/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ban hành Quyết định số 891/QĐ-UBND đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 13/02/2017, có hành vi “Cố ý gây thương tích”. Tại Bản án hình sự số 126 ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2019, chấp hành xong án phí ngày 18/11/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và chuyển sang tạm giam từ ngày 08/02/2025 tại Cơ sở 3 - Trại tạm giam Bồ Lá cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Xuân L và ông Phạm Phương T1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Quốc T và Nguyễn Xuân L quen biết do cùng nghiện ma túy. Bị cáo T sống chung như vợ chồng với bà Phạm Phương T1 tại phòng số A nhà T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Khoảng 08 giờ ngày 08/02/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đi tìm T cùng sử dụng ma túy. Khi đến nơi, L đợi khoảng 15 phút thì bị cáo T đi chợ về. Lúc này, bà T1 cùng con đi ra ngoài chơi nên L nói với bị cáo T có nhu cầu sử dụng ma túy. Bị cáo T lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ thủy tinh có ma túy do bị cáo T vừa sử dụng ma túy trước đó còn lại đưa cho L thì L sử dụng bằng cách đốt nỏ thủy tinh có ma túy lên rồi hút vào cơ thể được khoảng 02 hơi. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện, bắt quả tang bị cáo T đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện và thu giữ trong phòng số 19 còn có 01 hũ bằng thủy tinh màu vàng, trắng bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong túi nylon miệng kéo dính có 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng và 01 hộp phấn trang điểm màu đen, vàng bên trong có 13 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng và 02 cân tiểu ly màu bạc, đen. Bị cáo T khai nhận 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số chất tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy của bị cáo T cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện. Lực lượng Công an phường H tiến hành niêm phong tang vật nêu trên và đưa bị cáo Đặng Quốc T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Công an phường H lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển bị cáo Đặng Quốc T cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan, gồm:

- 13 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, đã được niêm phong, thu giữ của Đặng Quốc T;
- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, đã được niêm phong, thu giữ của Đặng Quốc T;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, đã qua sử dụng, nỏ thủy tinh có chất màu nâu;
- 01 Căn cước công dân tên Đặng Quốc T;
- 02 cân tiểu ly màu bạc, đen;

- 01 hũ thủy tinh màu vàng, trắng;
- 01 hộp phấn trang điểm màu đen, vàng;

Quá trình điều tra, Đặng Quốc T và Nguyễn Xuân L còn khai nhận:

Bị cáo T đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 03 lần cho L tại phòng trọ số A, ma túy và bộ D sử dụng ma túy là của bị cáo T vào ngày 01/02/2025; ngày 04/02/2025 và ngày 08/02/2025, L đến phòng trọ bị cáo T lấy ma túy và bộ D sử dụng ma túy ra để bị cáo T và L cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, quá trình điều tra bị cáo T còn khai nhận bán trái phép chất ma túy cho 03 đối tượng nghiện nhưng bị cáo T không rõ nhân thân được 04 lần vào các ngày 01/02/2025, ngày 03/02/2025, ngày 04/02/2025, ngày 06/02/2025 tại phòng trọ số 19 với số tiền bán mỗi lần 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 871/KL-KTHS (MT) ngày 14/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu chất màu trắng và chất bám dính màu nâu thu giữ của Đặng Quốc T gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,1506 gam (M1) và 0,0149 gam (M2).

Cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 09/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đặng Quốc T từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt bị Đặng Quốc T từ 17 năm tù đến 19 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với chất ma túy, bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, cần tiêu , hũ thủy tinh, hộp phấn trang điểm đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Trả cho bị cáo Căn cước công dân tên Đặng Quốc T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không tranh luận tại phiên tòa. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Các ngày 01/02/2025, 04/02/2025 và 08/02/2025 tại phòng trọ số A nhà T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) do bị cáo Đặng Quốc T thuê ở. Bị cáo T có hành vi cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ sử dụng ma túy và chất ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân L 03 lần thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] Vào các ngày 01/02/2025, 03/02/2025, 04/02/2025 và ngày 06/02/2025 tại phòng trọ số A nhà T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Đặng Quốc T còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho 03 đối tượng nghiện (không rõ nhân thân) được 04 lần với số tiền bán mỗi lần 200.000 đồng. Đến ngày 08/02/2025, khi bị cáo T đang cất giấu 4,1506 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán trái phép thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đặng Quốc T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Khi thực hiện hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo nhận thức được là vi phạm pháp luật, biết việc sử dụng, mua bán, tàng trữ chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã cố ý phạm tội. Do đó,

cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy trước đó chưa bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối chiếu tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện so với các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy mức hình phạt diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị đối với bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp. Riêng đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với chất ma túy bị cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, cần tiêu ly, hủ thủy tinh, hộp phân trang điểm không có giá trị sử dụng nên thu tiêu hủy; đối với căn cước công dân trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Đặng Quốc T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo **Đặng Quốc T** 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt bị **Đặng Quốc T** phải chấp hành là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 08/02/2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine còn sau giám định trong 01 bì thư ghi số 871/PC09 được niêm phong.

- + 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy;
- + 02 (Hai) cân tiểu ly;
- + 01 (Một) hũ thủy tinh màu vàng, trắng;
- + 01 (Một) hộp phấn trang điểm màu đen, vàng;
- Trả cho bị cáo Căn cước công dân tên Đặng Quốc T.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25 tháng 3 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND khu vực 17-Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm